

Số: 248/2022/QĐCNTTLH

Trà Cú, ngày 16 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC**  
**BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ hồ sơ hòa giải, đối thoại số: 363/2022/TLHG-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Dương Kép S, sinh năm 1984; nơi ĐKHKTT: Khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh và bà Sơn Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: Khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung và nợ chung của ông Dương Kép S, sinh năm 1984. Nơi ĐKHKTT: Khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22/09/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Ông Dương Kép S, sinh năm 1984. Nơi ĐKHKTT: Khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền về phần tài sản chung của ông Dương Kép S là ông Đinh Thanh B, sinh năm 1984; địa chỉ ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 05/9/2022).

*Người bị kiện:* Bà Sơn Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: Khóm N, thị trấn T huyện T, tỉnh Trà Vinh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Sơn L, sinh năm 1964; địa chỉ: Khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2/ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh; địa chỉ: Khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (sau đây được viết tắt là Ngân hàng).

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01/12/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Kép S và bà Sơn Thị N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Dương Kép S và bà Sơn Thị N thống nhất giao con chung tên Dương Thanh N, sinh ngày 04/11/2012 cho ông Dương Kép S tiếp tục nuôi dưỡng (điều này phù hợp với nguyện vọng của cháu Dương Thanh N) và giao con chung tên Dương Thanh N1, sinh ngày 08/01/2019 cho bà Sơn Thị N tiếp tục nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với bên trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Ông Dương Kép S, bà Sơn Thị N và ông Sơn L (cha ruột bà N) thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Giao cho ông Dương Kép S được toàn quyền quản lý và sử dụng thửa đất số 617, tờ bản đồ số 6, diện tích còn lại 4.479m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh (do ông Dương Kép S đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 993585).

+ Giao cho bà Sơn Thị N được toàn quyền quản lý và sử dụng thửa đất số 112, tờ bản đồ số 9, diện tích 210.4m<sup>2</sup>, loại đất trồng cây lâu năm tọa lạc tại khóm N (trước đây là khóm B), thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (do bà Thị N đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 950152); giao cho bà Sơn Thị N được quyền quản lý và sử dụng phần đất (ngang 06m, dài 70m, diện tích 420m<sup>2</sup>) mà ông Dương Kép S và bà Sơn Thị N đã nhận chuyển nhượng từ ông Sơn L nhưng chưa làm thủ tục sang tên, phần đất thuộc một phần của thửa đất số 164, diện tích chung 8.577m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 9, loại đất ODT+CLN, tọa lạc tại khóm N,

thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (đất do ông Sơn L đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất); giao cho bà Sơn Thị N được sở hữu căn nhà và chuồng bò do ông Dương Kép S và bà Sơn Thị N xây dựng chung tại khóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Về nợ chung: Ông Dương Kép S, bà Sơn Thị N và đại diện Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh thống nhất về số tiền mà vợ chồng ông Dương Kép S và bà Sơn Thị N vay chung với số tiền gốc bằng 50.000.000 đồng (theo hợp đồng tín dụng số: 7407-LAV-2020, ngày 10/4/2020) đến nay đã được bà Sơn Thị N thanh toán xong cho Ngân hàng; phía Ngân hàng đã trả lại cho ông Dương Kép S và bà Sơn Thị N giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 617, tờ bản đồ số 6, diện tích thực đo còn lại 4.479m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh (do ông Dương Kép S đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 993585).

- Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND huyện Trà Cú;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã Ngãi Xuyên;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Thạch Thuôn**